

CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TRUNG TÂM HỌC LIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ: THỰC TRẠNG, KINH NGHIỆM VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Nguyễn Huỳnh Mai, Đoàn Quang Hiếu

Trường Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: Chuyển đổi số là một yêu cầu cấp thiết của ngành thư viện nói chung và Trung tâm Học liệu trường đại học Cần Thơ nói riêng. Chuyển đổi số của Trung tâm Học liệu góp một phần quan trọng trong kế hoạch phát triển trường Đại học Cần Thơ theo hướng đại học thông minh. Bài viết làm rõ khái niệm chuyển đổi số và chuyển đổi số trong thư viện, mô tả thực trạng chuyển đổi số của Trung tâm Học liệu trong xây dựng và phát triển vốn tài liệu, công tác hành chính, các hoạt động dịch vụ thư viện. Đồng thời, hệ thống lại những kinh nghiệm và những đề xuất để giải quyết các vấn đề mà hiện nay Trung tâm Học liệu nói riêng và các thư viện đại học nói chung đang phải đối mặt.

Từ khóa: Chuyển đổi số; thư viện đại học; trung tâm học liệu; phát triển vốn tài liệu; dịch vụ thư viện.

DIGITAL TRANSFORMATION AT CAN THO UNIVERSITY LEARNING RESOURCES CENTER: CURRENT SITUATION, LESSONS AND SOLUTIONS

Abstract: Digital transformation is a vital requirement of the libraries in general and the Learning Resource Center of Can Tho University in particular. Digital transformation of Can Tho University Learning Resources Center makes an important contribution to the plan to develop Can Tho University into a smart university. The article clarifies the concept of digital transformation and digital transformation in the libraries, describes the digital transformation situation of the Learning Resources Center in collection development, administrative activities, and library services. In addition, the article points out experiences and proposes solutions to solve the problems that Learning Resources Center and other university libraries are facing.

Keywords: Digital transformation; academic libraries; learning resources center; collection development; library services.

MỞ ĐẦU

Trong những năm gần đây, với sự quan tâm và thúc đẩy của chính phủ thông qua nhiều văn bản, việc chuyển đổi số đã và đang diễn ra mạnh mẽ trong các ngành, lĩnh vực. Năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Năm 2021, tại Quyết định số 206/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Từ những văn bản chỉ đạo trên, Trường Đại học Cần Thơ ban hành Nghị quyết số 51-NQ/ĐU ngày 29 tháng 04 năm 2021 của Đảng ủy Trường về việc đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển Trường Đại học Cần Thơ theo hướng đại học thông minh. Ban Giám hiệu của Trường cụ thể hoá Nghị quyết số 51-NQ/ĐU bằng chương trình hành động giai đoạn 2021-2025. Trong đó,

giao Trung tâm Học liệu chủ trì “Phát triển học liệu đa phương tiện; số hoá, quản lý tập trung và đưa vào sử dụng 100% giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo,... của các học phần được giảng dạy tại Trường” và tham gia vào những công việc liên quan đến chuyển đổi số khác với các phòng, ban trong trường. Thực hiện nhiệm vụ được phân công, toàn thể cán bộ của Trung tâm Học liệu thực sự tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Bài viết này phân tích thực trạng chuyển đổi số của Trung tâm Học liệu, Trường đại học Cần Thơ, đồng thời hệ thống lại những kinh nghiệm và những đề xuất để giải quyết các vấn đề mà hiện nay Trung tâm Học liệu nói riêng và các thư viện đại học nói chung đang phải đối mặt.

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG THƯ VIỆN

Chuyển đổi số không chỉ đơn giản là số hóa tài liệu mà còn liên quan đến tầm nhìn, chiến lược, con người, quy trình và

công nghệ [Sandhu, 20218]. Theo Tiến sỹ Dobrica Savić, chuyển đổi số trong thư viện gồm bốn yếu tố chính tập trung vào bốn thành tố cấu thành của thư viện. Đầu tiên là chuyển đổi số nguồn tài liệu, dịch vụ của thư viện và việc tạo ra sản phẩm dạng số. Thứ hai, việc chuyển đổi áp dụng cho các quy trình của thư viện. Một thay đổi rất quan trọng là việc chuyển đổi liên quan đến mối quan hệ với bạn đọc. Cuối cùng đó là việc chuyển đổi số về lực lượng lao động thư viện. Lực lượng lao động phải được đào tạo lại, phải thay đổi để đạt được sự thành công trong công tác chuyển đổi kỹ thuật số của các thư viện [Savić, 2021].

Ở Việt Nam, các văn bản của Chính phủ cũng chỉ rõ, các trường đại học cần chú trọng phát triển các nền tảng để hỗ trợ dạy và học từ xa [Quyết định số 749, 2020]. Triển khai chủ trương này, Thủ tướng cũng chỉ đạo cần ứng dụng công nghệ số hóa trong mọi hoạt động từ quản lý, giảng dạy học tập một cách triệt để đồng thời phải xây dựng nguồn học liệu, và nền tảng chia sẻ nguồn tài liệu số để phục vụ cho mọi hình thức dạy học. Thư viện các trường đại học đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi số phục vụ cho mục tiêu dạy và học của nhà trường. Đồng thời, các thư viện đại học cũng phải tiến hành chuyển đổi số không chỉ nội dung vốn tài liệu, mà còn chuyển đổi quy trình quản lý, cung cấp dịch vụ và trang bị kiến thức về chuyển đổi số cho nhân viên. Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ cũng chỉ rõ các thư viện cần thúc đẩy các dự án số hóa tài nguyên và sản phẩm của thư viện, đặc biệt là số hóa tài liệu tham khảo, học liệu, tài liệu nội sinh gắn với chương trình đào tạo, đồng thời các thư viện cần chú ý chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong cả nước và nước ngoài; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu hoặc quyền truy cập tài nguyên thông tin số. Không chỉ xây dựng và chia sẻ nguồn dữ liệu số, các thư viện còn cần chú trọng cung cấp dịch vụ trực tuyến, áp dụng công nghệ để thay đổi phương thức quản lý

phục vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dùng.

Chuyển đổi số trong thư viện bao gồm ứng dụng các tiến bộ về công nghệ số như điện toán đám mây (cloud), trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT,) dữ liệu lớn (Big data),... vào vận hành mọi hoạt động của thư viện. Chuyển đổi số không đơn thuần là việc thay đổi cách thực hiện công việc từ thủ công truyền thống (ghi chép trong sổ sách, họp trực tiếp,...) sang ứng dụng công nghệ để giảm thiểu sức người. Trên thực tế, chuyển đổi số trong thư viện đóng vai trò thay đổi tư duy số, phương thức hoạt động số, công tác quản lý điều hành, ra quyết định dựa trên các ứng dụng nền tảng số mà thư viện thu thập, phân tích được và đặc biệt là kiến tạo văn hóa tổ chức số theo hướng hội nhập với xu thế công nghệ phát triển ngành thư viện trong nước cũng như trên thế giới.

2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TRUNG TÂM HỌC LIỆU, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Với sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, Trung tâm Học liệu Cần Thơ (TTHL) trong những năm qua đã tiến hành chuyển đổi số mạnh mẽ mọi hoạt động của đơn vị, từ công tác hành chính đến chuyên môn nghiệp vụ.

Hoạt động chuyển đổi số của TTHL thực chất bắt đầu từ những năm 1987 đến 1998 thông qua việc phát triển ứng dụng phần mềm quản lý thư viện tích hợp nhằm từng bước chuyển đổi thay thế những công việc thủ công sang ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và phục vụ người dùng. Từ đó đến nay, TTHL không ngừng đầu tư hạ tầng công nghệ cũng như nâng cao nguồn nhân lực số phục vụ cho hoạt động này. Chuyển đổi số trong chuyên môn nghiệp vụ giúp cán bộ thư viện ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, tương tác trong môi trường số thông qua các phần mềm chuyên dụng vào hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời, giúp thư viện tiết kiệm được các chi phí như in ấn các

loại giấy tờ, làm việc, họp, thảo luận,... theo hình thức truyền thống.

2.1. Chuyển đổi số xây dựng và quản lý vốn tài liệu

Xây dựng và quản lý vốn tài liệu là một hoạt động được quan tâm trong các thư viện. Năm 1987, thư viện của trường đã ứng dụng phần mềm CDS/ISIS trong việc biên mục tài liệu, quản lý thư mục cho sách mới bổ sung và nhập dữ liệu hồi cố cho các tài liệu đã có trong thư viện. Trong giai đoạn này, nhiều nhân viên thư viện đã được cử đi dự các lớp tập huấn về sử dụng CDS/ISIS cũng như tập huấn về tự động hóa hoạt động thư viện. Năm 1995 sau khi hoàn tất việc nhập dữ liệu hồi cố toàn bộ sách của thư viện, với sự giúp đỡ của chuyên gia Hà Lan, Thư viện đã thử nghiệm việc tra cứu trực tuyến thông qua mạng LAN; năm 1997 được sự cho phép của Ban giám hiệu và sự giúp đỡ của các chuyên gia công nghệ thông tin, Thư viện đã thực hiện việc tra cứu sách, bài trích báo và quản lý mượn trả tài liệu. Sự thay đổi này đã tạo ra một bước tiến vượt bậc trong hoạt động của thư viện vào thời điểm đó và cũng là bước đầu của hoạt động chuyển đổi số trong chuyên môn nghiệp vụ của Thư viện. Thư viện cũng tuyển dụng cử nhân CNTT để đảm trách các mảng tự động hóa hoạt động nghiệp vụ.

Năm 2000, với sự đầu tư của nhà trường, Thư viện đã nghiên cứu và mua phần mềm thư viện tích hợp ILIB của công ty CMC, phần mềm này cho phép thư viện quản lý phần lớn các hoạt động chuyên môn một cách đồng bộ. Năm 2006, TTHL được đưa vào hoạt động trên cơ sở thư viện trước đó, trong khuôn khổ dự án, TTHL đã tuyển dụng trên 10 chuyên viên CNTT thực hiện việc tự động hóa và nghiên cứu chuyển đổi số.

Từ sau năm 2006 đến nay, cùng với việc nghiên cứu phát triển các tính năng của phần mềm ILIB, TTHL đã nghiên cứu ứng dụng các phần mềm thư viện số như Greenston, D-space trong việc số hóa và quản lý các tài liệu dạng số, xây dựng các bộ sưu tập số nội sinh, xây dựng cơ sở dữ

liệu toàn văn phục vụ người dùng. Năm 2017, sau khi nâng cấp phần mềm thư viện tích hợp ILIB lên một phiên bản mới theo yêu cầu thực tế sử dụng, TTHL đã có sự thay đổi đáng ghi nhận đối với việc chuyển đổi số trong công tác nghiệp vụ. Phần mềm mới cho phép thư viện lựa chọn, đặt mua và bổ sung tài liệu bằng hình thức trực tuyến. TTHL từng bước hoàn thiện và tạo thuận lợi cho người dùng, tương tác với thư viện trong việc phối hợp bổ sung nguồn tài nguyên thông tin phù hợp với nhu cầu tin của người dùng đồng thời góp phần hoàn thiện nguồn giáo trình, tài liệu tham khảo môn học, phục vụ kiểm định chất lượng giáo dục đại học. Ngoài ra, tạo cơ sở cho việc chuyển đổi số vốn tài liệu thư viện, TTHL tiếp tục ứng dụng các phần mềm tiện ích vào hoạt động xử lý tài liệu tiền biên mục số như phần mềm Scan tài liệu, phần mềm xử lý bóc tách, kết nối, chỉnh sửa văn bản PDF, ứng dụng nhận dạng ký tự quang học OCR (Optical Character Recognition) vào xử lý văn bản dạng thô và các phần mềm tiện ích khác trong xử lý tài liệu số,...

Năm 2020, do thực tế tăng nhanh về số lượng luận văn, luận án trong trường, TTHL đã đề xuất với công ty CMC (chủ sở hữu của phần mềm Ilib) bổ sung thêm tính năng hỗ trợ nộp luận văn, luận án trực tuyến. Cải tiến này mang lại sự tiện lợi cho học viên sau đại học, đồng thời giúp thư viện thu thập được nguồn tài nguyên số có sẵn mà không cần phải scan lại các luận văn, luận án dạng in ấn.

Đến thời điểm hiện tại, hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng và quản lý vốn tài liệu của TTHL đã đi vào nề nếp phục vụ cho mục tiêu chung của trường.

2.2. Chuyển đổi số trong công tác hành chính

Chuyển đổi số trong công tác hành chính giúp lãnh đạo thư viện nắm bắt, tiếp nhận thông tin từ cấp trên hoặc chuyển giao đến cán bộ thư viện thông qua môi trường điện tử. Trong bối cảnh đại dịch Covid 19, TTHL thực hiện báo cáo công việc cá nhân hằng

ngày thông qua ứng dụng Google Drive. Việc ứng dụng Web 2.0 vào hoạt động thư viện nói chung, từng cán bộ nói riêng là một nhu cầu tất yếu góp phần tự động hoá các quy trình công việc nội bộ giúp đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số trong cơ quan thông tin-thư viện. Điều này không những giúp thư viện và cán bộ thư viện tiết kiệm cơ sở vật chất, thời gian mà còn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của mỗi cá nhân cũng như có thêm một kênh miễn phí về công nghệ.

Năm 2021, Trường Đại học Cần Thơ triển khai dịch vụ văn phòng điện tử (E-office) đối với các phòng ban trong trường nói chung và TTHL nói riêng, góp phần tiết kiệm rất nhiều vật tư giấy mực in ấn, đồng thời phổ biến các văn bản đến cán bộ, người dùng một cách nhanh nhất thông qua ứng dụng E-office vào hoạt động hành chính. Ngoài hệ thống E-office của trường, TTHL cùng triển khai phần mềm quản lý hồ sơ như một ứng dụng của E-office nội bộ giúp lưu trữ, phổ biến các hoạt động của từng bộ phận chuyên môn, cán bộ thư viện, các bộ phận chuyên môn tương tác được với nhau như một hệ thống E-learning thu nhỏ. Nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý, TTHL áp dụng phần mềm quét thẻ điểm danh, chấm công, một tiện ích giúp thư viện và lãnh đạo thư viện quản lý về mặt giờ giấc hành chính, ra vào, thống kê ngày nghỉ, báo cáo công việc hằng ngày của mỗi thành viên. TTHL cũng tận dụng các nền tảng như: Zoom, Meet,... để tổ chức họp trực tuyến (trong thời gian dịch bệnh) và tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng thông tin và các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện cho bạn đọc

2.3. Chuyển đổi số trong hoạt động dịch vụ thư viện

TTHL được thành lập với nhiều dịch vụ dành cho người dùng. Trong thời gian đầu, Trung tâm gặp nhiều khó khăn trong việc quản lý và đã đưa ra nhiều giải pháp nhưng chưa thật sự hiệu quả. Trên cơ sở đó, ý tưởng đăng ký sử dụng các dịch vụ bằng hình thức trực tuyến ra đời. Chuyển đổi số

trong hoạt động dịch vụ thư viện liên quan đến triển khai đăng ký các dịch vụ thông qua các công cụ chuyển đổi số như nghiên cứu phát triển các phần mềm, các tiện ích của web 2.0 vào hoạt động dịch vụ của TTHL, giúp người dùng tin tiện sử dụng các dịch vụ thư viện nhằm tiết kiệm thời gian, công sức, nâng cao sự tương tác thông qua môi trường mạng giữa người dùng và thư viện. Từ năm 2017, phần mềm quản lý thư viện được nâng cấp, giúp Trung tâm phát triển được phân hệ mượn trả và gia hạn tài liệu thông qua môi trường mạng, giúp người dùng tiện lợi trong việc mượn trả tài liệu. Hệ thống các phòng tự học, phòng thảo luận, phòng hội nghị,... của TTHL khá đa dạng. Để nâng cao chất lượng dịch vụ, năm 2020 bộ phận công nghệ thông tin của đơn vị đã phát triển một phần mềm giúp người dùng tin có thể xác định phòng rồi và đặt chỗ trước một cách chủ động. Việc đăng ký có thể thực hiện trực tuyến cả trên máy tính lẫn điện thoại di động. Phục vụ cho mục tiêu chuyển đổi số, sự năng động, nhanh nhạy của nhân viên công nghệ thông tin đóng vai trò quan trọng. bộ phận CNTT của TTHL đã phát triển nhiều ứng dụng tương thích cả máy tính lẫn điện thoại tạo điều kiện cho độc giả như: ứng dụng mượn/trả chìa khoá tủ tư trang cá nhân; ứng dụng đăng ký làm thẻ thư viện bằng hình thức trực tuyến; ứng dụng QR code vào hoạt động thông báo, chỉ dẫn và dịch vụ thư viện.

Các tài liệu thông báo, chỉ dẫn, hướng dẫn khai thác các CSDL đã được số hóa đăng tải trên web và mạng xã hội thay cho cách thông báo và các lớp huấn luyện truyền thống. TTHL cũng sử dụng Chat box được tích hợp vào trang web của mình để trả lời những thông tin người dùng thắc mắc, đây cũng là một kênh thông tin giúp TTHL hoàn thiện bộ ngân hàng câu hỏi trả lời người dùng tiến tới xây dựng bộ dữ liệu big data thông qua các ứng dụng của web thông minh của công ty cung cấp dịch vụ chat box. Ngoài ra, ứng dụng chat box giúp TTHL bổ sung, điều chỉnh chính sách phục vụ, những thắc mắc liên quan đến sự giao

tiếp giữa cán bộ và người dùng,... Tuy nhiên, hiện tại TTHL đang sử dụng công cụ chat box miễn phí chứ chưa đầu tư mua quyền truy cập phiên bản có nhiều ứng dụng tiện ích hơn. Các dịch vụ như: dịch thuật, đào tạo kỹ năng thông tin, mượn liên thư viện Alberta Canada đều được đăng ký và phục vụ trực tuyến.

Mỗi năm, Trường Đại học Cần Thơ có khoảng 8.000 sinh viên khóa mới (đại học và sau đại học). Hoạt động hướng dẫn sử dụng thư viện dành cho tân sinh viên thường phải kéo dài và tốn nhiều công sức. Việc số hóa tài liệu hướng dẫn và ứng dụng các nền tảng trực tuyến giúp giảm bớt thời gian, công sức cho cán bộ đào tạo kỹ năng thông tin của TTHL, đồng thời, tạo thuận tiện cho người dùng tiếp cận nguồn tài nguyên thông tin một cách nhanh nhất.

Có thể nói, ở thời điểm hiện tại, việc chuyển đổi số tại TTHL đã được thực hiện đồng bộ từ vốn tài liệu, dịch vụ thư viện, nền tảng hỗ trợ cho đến đào tạo nguồn nhân lực.

3. KINH NGHIỆM VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CHO CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TRUNG TÂM HỌC LIỆU, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

3.1. Bài học kinh nghiệm từ công tác chuyển đổi số tại Trung tâm Học liệu, Trường Đại học Cần Thơ

Từ những thành quả đạt được, có thể rút ra được một số bài học kinh nghiệm, cụ thể như sau:

Đầu tiên, TTHL đã được sự chỉ đạo một cách đồng bộ từ chính phủ đến lãnh đạo nhà trường. Lãnh đạo TTHL cũng đã vận dụng các chỉ đạo để lập kế hoạch một cách cụ thể chi tiết. Các quyết định điều hành được ban hành kịp thời dựa vào dữ liệu thu thập được từ người dùng, đồng thời được sự hỗ trợ của bộ phận công nghệ thông tin của trường cũng như của Trung tâm trong việc nghiên cứu và phát triển các ứng dụng phù hợp với nhu cầu chuyển đổi số của đơn vị.

Thứ hai, TTHL đã tập trung chuyển

đổi số tài liệu theo từng giai đoạn, ưu tiên chuyển đổi số các bộ sưu tập nội sinh như: bộ sưu tập giáo trình, bài giảng của giảng viên trong trường, tài liệu tham khảo phục vụ các chương trình đào tạo tại trường, bộ sưu tập luận văn, luận án, bộ sưu tập đề tài nghiên cứu khoa học, bộ sưu tập hội nghị - hội thảo, đồng thời tìm kiếm các CSDL mở, học liệu mở trong và ngoài nước. Khi việc sử dụng tài liệu số đã trở thành thói quen của người dùng, TTHL tiến hành mua quyền truy cập vào kho tài liệu số và chia sẻ vốn tài liệu này với các thư viện khác để mở rộng vốn tài liệu điện tử phục vụ người dùng tin.

Thứ ba, việc chuyển đổi số phải đồng bộ với việc nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển phần mềm, phát triển các ứng dụng trực tuyến đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dùng và tiết kiệm thời gian và công sức của người dùng và của cán bộ thư viện. Ứng dụng dữ liệu chung của trường trong công tác quản lý cán bộ và quản lý hoạt động đọc của người dùng.

Thứ tư, đội ngũ cán bộ của TTHL được đào tạo, đáp ứng đầy đủ công tác chuyển đổi số tại cơ quan. Đặc biệt là bộ phận xây dựng các bộ sưu tập số nội sinh từ khâu kỹ thuật Scan, xử lý làm sạch, kỹ thuật kết nối, chia tách văn bản cho đến nghiệp vụ biên mục tài liệu số thông qua các phần mềm ứng dụng được đào tạo bài bản, đủ khả năng và kiến thức làm việc độc lập.

Thứ năm, việc chuyển đổi số được phổ biến đến từng cán bộ của TTHL, mọi người trong đơn vị kể cả các nhân viên hỗ trợ đều phải hiểu rõ vai trò của mình trong quy trình chuyển đổi số, khi cần thiết TTHL đã thực hiện việc luân chuyển cán bộ và tạo điều kiện cho cán bộ của trung tâm tham gia các lớp tập huấn để thích ứng với công việc.

3.2. Đề xuất giải pháp

Trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, thư viện phải đối mặt với một số vấn đề như: Luật bản quyền và Sở hữu trí tuệ, Luật Thư viện và các văn bản dưới luật liên quan

đến việc số hoá tài liệu. Hạ tầng công nghệ thông tin của Trung tâm cũng chưa đồng bộ và chưa tương thích với hệ thống chung của trường. Trung tâm cũng đối mặt với việc bảo mật dữ liệu. Xuất phát từ những khó khăn trên, nhóm nghiên cứu đưa ra một số đề xuất sau:

- Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc chuyển đổi số đến cán bộ, người dùng, giúp họ sử dụng thành thạo thao tác các ứng dụng mà chuyển đổi số mang lại.

- Kiến nghị cấp trên có chính sách số hoá cụ thể, chi tiết về tài sản bản quyền, sở hữu trí tuệ của cá nhân và bản quyền thuộc về cơ quan tổ chức.

- Tăng cường đầu tư kết nối hạ tầng công nghệ thông tin. Trong đó, đầu tư mạng 5G, công nghệ RFID là mục tiêu phải sớm hướng tới. Đầu tư công nghệ nhận dạng đối tượng bằng sóng vô tuyến (RFID) thay thế công nghệ từ tính như hiện nay, giúp người dùng thực hiện công tác mượn/trả tự động và các hoạt động chuyên môn khác đạt kết quả tốt hơn.

- Đẩy mạnh hợp tác, xây dựng cổng thông tin tìm kiếm tập trung giữa các đơn vị tham gia liên kết, giúp giảm tối đa thời gian tìm kiếm của người dùng. TTHL nên đầu tư nâng cấp mua quyền sử dụng ứng dụng chat box để hưởng thụ những tiện ích của công cụ này mang lại.

KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong thư viện không chỉ là chuyển đổi các quy trình trong cơ quan thông tin-thư viện từ dữ liệu truyền thống sang dạng số mà còn giúp thư viện nâng cao chất lượng phục vụ và quản lý điều hành. Trong quá trình chuyển đổi số, cần có sự đồng thuận và chỉ đạo một cách sát sao. Thay đổi tư duy, phương thức, công tác quản lý điều hành, ra quyết định đóng vai trò quan trọng trong tiến trình chuyển đổi số. Chuyển đổi số không chỉ là số hóa tài liệu mà quan trọng hơn là việc thay đổi quy trình, thay đổi phương thức giao tiếp giữa cán bộ thư viện với người dùng và giữa

các người dùng của thư viện với nhau. Việc chuyển đổi số phải được tiến hành đồng bộ với việc đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT, đào tạo nguồn nhân lực số, xây dựng các sản phẩm và dịch vụ số, xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành,... Dữ liệu số được xử lý, lưu trữ và chuyển giao thông qua môi trường mạng internet nhằm đáp ứng nhu cầu người dùng, cải thiện môi trường làm việc. Việc chuyển đổi số còn cần sự thống nhất về chính sách tạo điều kiện cho việc chia sẻ, liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

3. Quyết định số 2077/QĐ-ĐHCT về việc ban hành chương trình hành động giai đoạn 2021-2025 thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/ĐU, ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Đảng uỷ Trường về đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển Trường Đại học Cần Thơ.

4. Sandhu, G. (2018). The Role of Academic Libraries in the Digital Transformation of the Universities. 2018 5th International Symposium on Emerging Trends and Technologies in Libraries and Information Services (ETTLIS), (pp. pp. 292-296). doi:10.1109/ETTLIS.2018

5. Savić, D. (2021, May 11). The Institute for Digital Transformation. Retrieved October 16, 2022, from Impact of Digital Transformation on the Future of Library Work: <https://www.institutefordigitaltransformation.org/impact-of-digital-transformation-on-the-future-of-library-work/>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 01-5-2023; Ngày phản biện đánh giá: 8-6-2023; Ngày chấp nhận đăng: 15-7-2023).